

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

I. Thông tin chung về Quỹ

1. Mục tiêu của Quỹ

Quỹ đầu tư Cân Bằng Bản Việt ("VCAMBF") hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc, tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định. Mục tiêu đầu tư của Quỹ VCAMBF tuân thủ theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("UBCKNN") cấp, Điều lệ và Bản cáo bạch của Quỹ.

2. Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo Báo cáo tài chính của Quỹ tại thời điểm 30/06/2024, tính đến kỳ báo cáo, giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ tăng 3,74% so với giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 31/03/2024.

3. Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ:

- Quỹ định hướng xây dựng một danh mục đa dạng và cân bằng bao gồm cổ phiếu (bao gồm cả là cổ phiếu niêm yết và cổ phiếu chưa niêm yết) của các công ty hoạt động tại Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng trong các lĩnh vực, ngành nghề không hạn chế và phù hợp với các quy định đầu tư và các tài sản có thu nhập cố định bao gồm tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, hoặc trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết.
- Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi tùy theo nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu tư.
- Để đạt được mục tiêu đề ra, Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ tài sản sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi, cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng cơ hội đầu tư cụ thể thông qua việc đánh giá và phân tích tiềm năng của từng cơ hội đầu tư.

4. **Phân loại Quỹ:** Quỹ VCAMBF là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt quản lý trong suốt thời hạn hoạt động, trừ trường hợp Quỹ được chuyển giao cho công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc bị giải thể theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư.

5. **Thời gian khuyến cáo đầu tư của Quỹ:** Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.

6. **Mức độ rủi ro ngắn hạn (thấp, trung bình, cao):** Quỹ có mức độ rủi ro ngắn hạn trung bình nhờ danh mục đầu tư đa dạng và cân bằng.
7. **Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ:** 15/05/2014
8. **Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo (Tại ngày 30/06/2024):**
- Giá trị tài sản ròng: 118.724.014.313 Đồng Việt Nam
 - Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ: 6.428.177,66 Chứng chỉ Quỹ
9. **Chỉ số tham chiếu của Quỹ:** Quỹ không có chỉ số tham chiếu.
10. **Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ**
- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định.
 - Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà Đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà Đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định).
 - Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư.
11. **Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ**
- Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị Chứng chỉ quỹ Quỹ lũy kế đến thời điểm báo cáo là 3.500 Đồng/Chứng chỉ Quỹ.

II. Số liệu hoạt động

1. Cơ cấu tài sản quỹ

Cơ cấu tài sản quỹ	30/06/2024 (%)	30/06/2023 (%)	30/06/2022 (%)
1. Danh mục chứng khoán cơ cấu	66,10	69,81	61,87
2. Tài sản khác	33,90	30,19	38,13
Cộng	100,00	100,00	100,00

2. Chi tiết chỉ tiêu hoạt động (Đến thời điểm báo cáo)

Chỉ tiêu	30/06/2024	30/06/2023	30/06/2022
2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ	118.724.014.313	87.040.277.632	102.655.028.433
2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	6.428.177,66	5.717.623,73	7.016.206,98
2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ)	18.469,31	15.223,16	14.631,13

2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	19.090,54	15.245,36	16.933,07
2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	16.607,44	14.197,65	14.562,58
2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.9. Tổng tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ	21,32%	4,05%	-5,56%
2.9.1. Tăng trưởng vốn (%) / 1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	-220,91%	20,56%	61,81%
2.9.2. Tăng trưởng thu nhập (%) / 1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	242,23%	-16,52%	-67,37%
2.10. Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.11. Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.12. Ngày chốt quyền (Ex-date of distribution)	N/A	N/A	N/A
2.13. Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (%)	2,07%	2,27%	1,99%
2.14. Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	1,00	0,70	1,09

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

3. Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
- 1 năm	21,32%	21,32%
- 3 năm	19,22%	6,03%
- Từ khi thành lập	84,69%	6,24%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

4. Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	30/06/2024	30/06/2023	30/06/2022
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 01 đơn vị CCQ	21,32%	4,05%	-5,56%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

III. Mô tả thị trường trong kỳ

1. Môi trường đầu tư Quý 2/2024

GDP Quý 2/2024 tăng trưởng ấn tượng với lạm phát được kiểm soát

- GDP Quý 2/2024 ước tính tăng 6,93% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 7,99% của Quý 2/2022 trong giai đoạn 2020-2024. Ngành Công nghiệp và xây dựng đóng góp tăng trưởng chính của nền kinh tế khi tăng 8,29% so với cùng kỳ năm trước, khu vực dịch vụ tăng 7,06%, đóng góp 48,91%.
- CPI 6 tháng đầu năm tăng 4,08% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do giá thịt lợn tăng do nguồn cung thiếu hụt sau đợt dịch tả lợn châu Phi vào cuối năm 2023. Lạm phát cơ bản 6 tháng đầu năm tăng 2,75% so với cùng kỳ năm 2023, thấp hơn mức CPI bình quân chung. Trong đó, giá nhóm phương tiện đi lại giảm 0,17%; giá dầu diesel giảm 0,95%; giá xăng giảm 5,86% do ảnh hưởng của các đợt điều chỉnh giá trong tháng làm kiềm hãm tốc độ tăng của CPI.

Xuất, nhập khẩu phục hồi tốt

- Tính chung 6 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 368,53 tỷ USD, trong đó xuất khẩu tăng 14,5%; nhập khẩu tăng 17%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 11,63 tỷ USD.
- Tình hình xuất nhập khẩu nửa đầu năm 2024 phục hồi rõ rệt so với cùng kỳ năm trước tuy nhiên căng thẳng địa chính trị tiếp tục đẩy giá cước vận tải tăng cao, khiến hoạt động xuất nhập khẩu chịu nhiều ảnh hưởng. Lượng hàng hóa trao đổi vẫn phụ thuộc lớn vào một số thị trường, mặt hàng và khu vực thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Xuất khẩu sang các thị trường chính như Mỹ và Trung Quốc vẫn tăng trưởng ấn tượng, ghi nhận mức tăng trong 6 tháng lần lượt là 24,2% và 10,3% so với cùng kỳ năm trước.

Dòng vốn FDI tăng trưởng tích cực và đạt mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây

- Trong 6 tháng đầu năm, Việt Nam đã thu hút gần 10,84 tỷ USD vốn FDI, tăng 8,2% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của sáu tháng đầu năm trong 5 năm qua. Trong đó, vốn FDI giải ngân riêng trong tháng 6 đạt 2,59 tỷ USD, tăng 31,5% so với tháng trước và tiếp tục lập đỉnh mới kể từ đầu năm. Nhóm ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm phần lớn với 79,3% tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện.

Tăng trưởng tín dụng còn chậm

- Tính đến thời điểm 24/6/2024, huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 1,50% so với cuối năm 2023 (cùng thời điểm năm trước tăng 3,68%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 4,45% (cùng thời điểm năm trước tăng 3,83%). Con số này vẫn còn thấp so với mức mục tiêu 5-6% trong quý II/2024 của Ngân hàng Nhà nước.

2. Thị trường chứng khoán 6 tháng đầu năm 2024

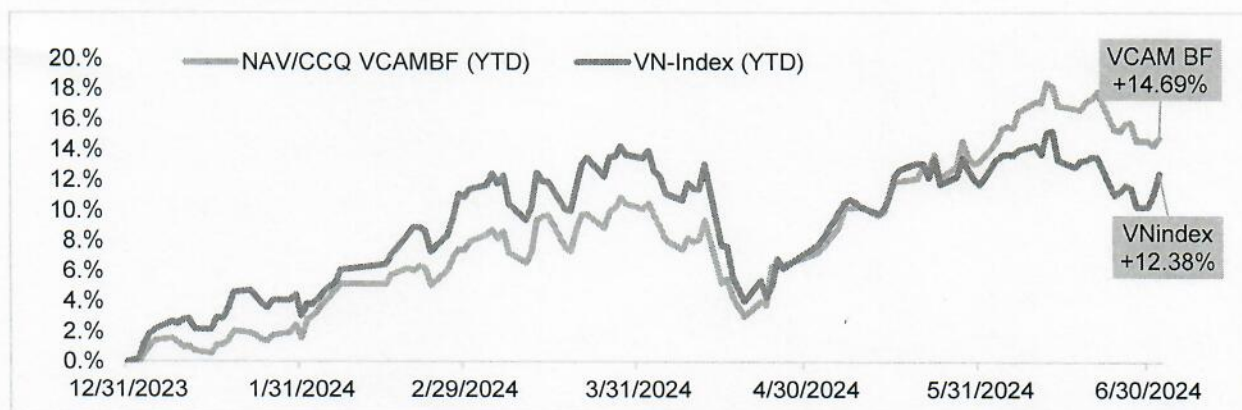
- VN-Index kết thúc Quý 2/2024 ở 1.245,32 điểm, giảm 3,02% so với đầu quý sau khi lập đỉnh cao lịch sử vào đầu tháng 4/2024. Giá trị cổ phiếu giao dịch bình quân đạt 19.340 tỷ đồng/phiên với khối lượng giao dịch bình quân đạt 732,6 triệu cổ phiếu/phiên; tương ứng tăng lần lượt 61,38% về giá trị và 7,32% về khối lượng so với cùng kỳ năm 2023.
- Tính riêng trên HOSE, 6 tháng đầu năm 2023, thanh khoản trung bình đạt 21,776 tỷ đồng, tăng 84,38% so với cùng kỳ 2023. Đặc biệt, mức thanh khoản trong quý 2/2024 tăng 7,36% so với quý 1/2024 và đặc biệt có nhiều phiên giá trị giao dịch đạt trên 30.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 38 nghìn tỷ đồng trong Quý 2/2024, gấp 2,8 lần so với quý 1/2024 tiếp tục là cản trở cho đà tăng của thị trường.
- Xét về diễn biến giá từ đầu năm 2024, nhóm Viễn thông (+265,92% so với đầu năm), Công nghệ thông tin (+54,91% so với đầu năm), và Dịch vụ tiêu dùng (+47,91% so với đầu năm) là những ngành tăng tốt nhất. Từ đầu năm đến nay hầu hết các nhóm ngành đều tăng giá, tuy nhiên một vài nhóm ngành lại có mức tăng trưởng âm như Bất động sản (-4,3% so với đầu năm).

IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quỹ

1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

Chỉ tiêu	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm gần nhất tính đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
A	1	2	3
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	242,23%	-6,77%	602,79%
Tăng trưởng Vốn/1 đơn vị CCQ	-220,91%	25,99%	-518,09%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	21,32%	19,22%	84,69%
Tăng trưởng hàng năm(%)/1 đơn vị CCQ	21,32%	6,03%	6,24%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	N/A	N/A	N/A
Thay đổi giá trị thị trường của 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A

- Biểu đồ tăng trưởng của chứng chỉ quỹ từ đầu năm tới ngày 30/06/2024



- Thay đổi giá trị tài sản ròng

Chỉ tiêu	30/06/2024	31/03/2024	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	3=((1)-(2))/(2)
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	118.724.014.313	111.193.728.754	6,77%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	18.469,31	17.802,98	3,74%

2. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo (tại thời điểm 30/06/2024)

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5.000	452	230.066,77	3,58%
Từ 5.000 - 10.000	17	131.183,29	2,04%
Từ 10.000 đến 50.000	16	256.580,83	3,99%
Từ 50.000 đến 500.000	6	837.489,15	13,03%
Trên 500.000	1	4.972.857,62	77,36%
Tổng cộng	492	6.428.177,66	100%

V. Thông tin về triển vọng thị trường trong 6 tháng cuối năm

Triển vọng thị trường Quý 3/2024

Kinh tế được kỳ vọng tiếp nối đà hồi phục

- GDP Quý 2/2024 tăng trưởng ấn tượng với mức 6,93% so với cùng kỳ năm trước. Con số này sát so với Quốc hội và tổ chức tiền tệ IMF đặt ra cho Việt Nam là 6-6,5%.
- Ngoài ra, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng trưởng tích cực đặc biệt nhất là nhóm ngành "Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic". Trong đó, nhóm ngành "Sản xuất và phân phối điện" có IIP tăng trưởng liên tiếp theo tháng trong quý 2. Ngoài ra, chỉ số ngành sản xuất (PMI) trong tháng 6 đạt 54,7 sau khi đi ngang quanh mức 50 từ đầu năm đến nay cho thấy tín hiệu tích cực về mặt đơn hàng.

Dòng vốn FDI diễn biến khả quan

- Giải ngân FDI tháng 6 đạt 2,59 tỷ USD (+31,5% so với tháng trước) tiếp tục lập đỉnh mới kể từ đầu năm. Lũy kế, vốn FDI giải ngân đạt 10,84 tỷ USD, trong khi năm 2023 đạt 10,02 tỷ USD, năm 2022 đạt 10,06 tỷ USD.
- Lũy kế từ đầu năm 2024, khu vực Bà Rịa – Vũng Tàu là khu vực thu hút mức vốn FDI đăng kí mới nhiều nhất, chiếm 18% tổng vốn đầu tư. Sau đó là Quảng Ninh (16%) và Bắc Ninh (13%).

Áp lực tỷ giá tăng trở lại khi tăng vượt ngưỡng 5% trong Quý 2/2024 nhưng được kỳ vọng sẽ được giải tỏa dần

- Chỉ số DXY đã tăng trở lại trong tháng 6/2024 (+1,2% so với tháng trước) và nâng mức tăng so với đầu năm lên 2,5%. Tại ngày 30/06, tỷ giá thị trường tự do dao động quanh 25.980 VND, đánh dấu mức tăng 5,8% kể từ đầu năm.
- Tỷ giá tăng nóng khiến khối ngoại kéo dài chuỗi bán ròng trên thị trường. Tính từ đầu năm đến nay, khối ngoại đã bán ròng 53,4 nghìn tỷ VND (tương đương 2 tỷ USD).
- Với áp lực tỷ giá tăng cao, Nhà nước đã can thiệp bằng cách bán ra khoảng 6,4 tỷ USD. Tuy nhiên, các dữ liệu cho thấy thời điểm Fed cắt giảm lãi suất lần đầu tiên trong năm đã đang dần hiện thực hơn và đà phục hồi của xuất khẩu được đánh giá là sẽ giải tỏa áp lực cho tỷ giá.

Kế hoạch hoạt động Quý 3/2024

- Quỹ dự kiến duy trì tỷ lệ giải ngân cổ phiếu ở mức trung bình trên cơ sở đánh giá Vnindex đã đi vào vùng định giá hợp lý và được hỗ trợ bởi chính sách nới lỏng tiền tệ. Chính sách này có khả năng được tiếp tục duy trì, tuy nhiên mức độ nới lỏng thêm sẽ hạn chế hơn nhất là khi tỷ giá và thanh khoản luôn được thận trọng cao vào giai đoạn cuối năm.
- Quỹ vẫn dành sự quan tâm đối với nhóm bất động sản khu công nghiệp khi dòng vốn FDI dồi dào, và nhóm cổ phiếu liên quan đến sự phục hồi kinh tế như các doanh nghiệp xuất khẩu và ngân hàng với sự kỳ vọng nhu cầu tín dụng quay trở lại.

VI. Thông tin khác

1. Nhân sự điều hành Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Phạm Hợp Phố (Phạm Pho Hop)	Tổng Giám Đốc kiêm Thành viên Hội Đồng Quản Trị	- Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ	Ông Phố hiện là Tổng Giám Đốc của VCAM. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn, cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhacCuatui.com, Webtretho.com... Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.
Bà Trương Thị Thanh Ngọc	Giám Đốc Quỹ	- Cử nhân Tài chính Tín dụng tại trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Gia nhập VCAM từ năm 2017, bà Thanh Ngọc phụ trách việc phân tích và nghiên cứu đầu tư của Quỹ. Bà Thanh Ngọc có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng với các vị trí Trưởng bộ phận Giám sát tại Ban

		- Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Bolton. UK	Kiểm soát nội bộ thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); sau đó là Trưởng bộ phận Phân tích và Kế hoạch thuộc Khối Chiến lược Phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Tại đây, bà phụ trách các hoạt động về nghiên cứu thị trường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các ngân hàng, nhằm xây dựng mục tiêu và kế hoạch tăng trưởng với sự tư vấn của các Chuyên gia Cấp cao đến từ Ngân hàng Maybank, Malaysia – Cổ đông chiến lược của ABBANK.
--	--	---	---

2. Ban Đại diện Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Trần Phát Minh	Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ	- Cử nhân ngành Tài chính kế toán doanh nghiệp trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Ông Trần Phát Minh có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và ngân hàng. Ông đã đảm nhận những chức vụ Kế toán trưởng và Phó Tổng Giám đốc tại Ngân hàng TMCP Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Chứng khoán Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng TMCP Kiên Long.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998.
Ông Huỳnh Richard Lê Minh	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Cử nhân Thương mại của Đại học Curtin University of Western Australia - Thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Úc (Australian CPA)	Ông Huỳnh Richard Lê Minh có kinh nghiệm lâu năm trong ngành kiểm toán và quản trị chuyên nghiệp. Ông từng giữ chức vụ Giám đốc PriceWaterhouseCoopers Việt Nam và Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

3. Ban điều hành Công ty Quản lý Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Nguyễn Thanh Phượng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	- Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng, Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội) - Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Quốc tế tại	Bà Nguyễn Thanh Phượng là thành viên sáng lập của VCAM và VCSC. Bà hiện đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCAM và VCSC kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Với việc thay đổi nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Bản Việt – Viet Capital Bank (tiền thân là Ngân hàng Gia Định). Bà Phượng được bầu chọn vào Hội đồng Quản trị của ngân hàng này từ tháng

		Geneva (International University in Geneva). Thụy Sĩ.	02/2012. Trong vai trò thành viên Hội đồng Quản trị. Bà Phượng chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường. Bà Phượng từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụy Sĩ, một trong những Nhà Đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital, Bà giữ vai trò Giám đốc đầu tư của Quỹ Vietnam Holding, một Quỹ đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Hội đồng quản trị	- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAP. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998. Kể từ năm 2002 Ông là Giảng Viên môn Quản trị Tài chính và Định giá Doanh nghiệp tại khoa Kinh Tế, Đại Học Quốc Gia Tp HCM. Là thành viên sáng lập của Công ty Tư vấn PSV. Ông đã có quá trình cộng tác chặt chẽ với hai công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam.
Ông Phạm Gia Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Sydney University of Technology (Australia) - Hội viên cao cấp Hiệp hội Kế toán viên công chứng Úc (FCPA Australia)	Ông Tuấn trực tiếp giám sát các hoạt động đầu tư tài chính và doanh nghiệp tư nhân của Quỹ. Trước khi gia nhập VCAP, ông đã giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại VinaCapital, nơi ông phụ trách các hoạt động quản lý tài chính, nguồn nhân lực và chiến lược hoạt động của công ty. Ngoài ra, ông Tuấn còn có bề dày hơn 10 năm kinh nghiệm về quản trị thuế và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp tại các công ty hàng đầu Vietnam và thế giới như PriceWaterhouseCoopers (Vietnam và Australia) và Dutch Lady Vietnam, nơi ông lần lượt đảm trách các chức vụ Giám đốc Quản trị Thuế và Giám đốc Kiểm soát hoạt động doanh nghiệp.
Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Harvard - Tiến sĩ Y khoa trường Đại học Northwestern - Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của	Ông Bảo hiện đang là Tổng Giám đốc của Quỹ đầu tư IDG Ventures tại Việt Nam (IDGVV), chuyên đầu tư vào các công ty thuộc lĩnh vực tiêu dùng, truyền thông và công nghệ kể từ năm 2004. Trước khi gia nhập IDG Ventures Vietnam, Ông từng là cộng sự nghiên cứu của Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs tại New York. Ông cũng là

		trường Kellogg School of Management – Hoa Kỳ	một trong các thành viên sáng lập S2S Medical Publishing và trang web Medschool.com. Ông còn là Giám đốc Nhượng quyền Phát triển của tập đoàn McDonald's tại Việt Nam. Ông được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới. là thành viên của Hiệp hội Asia Society. Ông còn là thành viên Hội đồng quản trị của Trường Đại học Anh Quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, Ông còn là Chủ tịch Hội đồng cố vấn của Quỹ Phẫu thuật nụ cười Operation Smile Vietnam và là thành viên của Hiệp hội Thương mại Amcham tại Việt Nam. Ông Henry giữ chức vụ điều hành của Tập đoàn VC. Công ty cổ phần Vật Giá. Công ty cổ phần Truyền thông trực tuyến VTC. Tập đoàn Công nghệ Vega. VinaPay và Công ty cổ phần Truyền thông Mặt Trời Vàng.
Ông Phạm Hợp Phổ (Pham Pho Hop)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ	Ông Phổ có 11 năm kinh nghiệm làm việc tại quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phổ giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn, cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhacCuatui.com, Webtretho.com... Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.

Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 19 tháng 07 năm 2024



TRƯƠNG THỊ THANH NGỌC

